

Bản án số: 29/2019/HSST
Ngày: 25 – 9 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ ANH TỈNH HÀ TĨNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Xuân Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Nhưng
2. Ông Nguyễn Tiến Thi

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Hoài Thanh, Thư Ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Anh tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Xuân Diệu, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Anh xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 28/2019/HSST ngày 23 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Ngọc L; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Trần Công L;

Sinh ngày 12 tháng 5 năm 1970, tại xã H, huyện T, tỉnh Quảng Bình; Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã H, huyện T, tỉnh Quảng Bình; Trình độ văn hóa: 05/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Trần Huy J (Đã chết); Con bà: Đoàn Thị B (Đã chết); Vợ: Hoàng Thị G; Sinh năm: 1976; Con: 02 đứa (đứa lớn tuổi nhất 22 tuổi; đứa nhỏ tuổi nhất 20 tuổi); Tiền án: 02 tiền án: Ngày 16/6/2010 bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 07 năm tù về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số 47/2010/HSPT. Ngày 28/11/2014, Trần Ngọc L chấp hành xong án phạt tù theo Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số 929/GCN ngày 28/11/2014 của Trại Giam Đồng Sơn - Tổng cục VIII. Đã thi hành xong các khoản án phí ngày 06/8/2010 theo giấy xác nhận kết quả thi hành án số 115 ngày 17/6/2019 của Chi cục THADS huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình. Hình phạt bổ sung khác: Không;

Ngày 29/6/2015, Trần Ngọc L bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xử phạt 36 tháng tù theo Bản án số 154/2015/HSPT ngày 26/11/2015. Ngày 28/02/2018, Trần Ngọc L chấp hành xong án phạt tù theo Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số 132/GCN ngày 28/02/2018 của Trại Giam Đồng Sơn - Tổng cục VIII. Đã thi hành xong các khoản án phí ngày 18/12/2015 theo giấy xác nhận kết quả thi hành án số 114 ngày 17/6/2019 của Chi cục THADS huyện Tuyên Hóa, tỉnh Quảng Bình. Hình phạt bổ sung khác: Không; Tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn: Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/5/2019 đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Nguyễn Thị H; sinh ngày: 20 tháng 02 năm 1978; nơi cư trú: Thôn B, xã L, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)

- **Người tham gia tố tụng khác:**

Người chứng kiến:

- Anh Tô Ngọc V; sinh ngày 16 tháng 06 năm 1975; nơi cư trú: Thôn M, xã S, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt)

- Ông Trần Đức T; sinh ngày 06 tháng 06 năm 1955, địa chỉ: Thôn M, xã S, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ 40 phút ngày 14/5/2019, tại quán tạp hóa của ông Trần Đức T (sinh năm 1955) ở Thôn M, xã S, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh, Tổ tuần tra Công an huyện Kỳ Anh kiểm tra, phát hiện trong túi ngoài áo phía trên ngực bên trái của Trần Ngọc L đang mặc có 01(một) gói thuốc lá nhãn hiệu HONGHA, trong gói thuốc có; một túi ni lông đựng một ống nhựa màu vàng bịt kín, theo lời khai nhận của L trong ống nhựa màu vàng bịt kín đựng ma túy dạng hồng phiến; bốn gói giấy màu bạc được đựng trong một túi nilon dán kín, Trần Ngọc L nhận trong các gói bạc đó là Heroine.

Quá trình điều tra Trần Ngọc L khai nhận: Vào khoảng 12h ngày 12/5/2019, Trần Ngọc L lên xe ô tô khách từ thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Quảng Bình đi về thị xã B, tỉnh Quảng Bình với mục đích mua ma túy để sử dụng. Đến khoảng 13h cùng ngày Trần Ngọc L đến thị xã B, gặp một người đàn ông chạy xe ôm và hỏi người này có biết chỗ nào bán ma túy không, người đàn ông này gọi điện thoại cho một người đàn ông khác đến bán cho L 02 viên nén màu hồng đựng trong ống nhựa màu vàng là Methamphetamine với giá 140.000 đồng và 04 gói ma túy đựng trong giấy bạc là Heroine với giá 400.000 đồng (04 gói ma túy này được đựng trong một túi nilon dán kín). Mua xong ma túy Trần Ngọc L lên xe ô tô khách quay lại thị trấn Đ và đi về nhà ở xã H, huyện T, tỉnh Quảng Bình sau đó đem 02 viên nén màu hồng đựng trong ống nhựa màu vàng và túi nilon có chứa 04 gói giấy bạc đựng ma túy đã mua bỏ vào một túi nilon. Đến khoảng 19h ngày 13/5/2019, Trần Ngọc L đi xe máy từ nhà sang nhà chị Nguyễn Thị H (sinh năm 1978) trú tại xã L, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh, khi đi L cầm túi nilon có chứa số ma túy đã mua đi cùng, đi đến khu vực cách Ngã ba xã S khoảng 01km thì L dấu túi nilon chứa số ma túy đó cạnh cột mốc gần bên đường rồi tiếp tục đi về nhà chị H chơi và ngủ tại đây. Đến khoảng 13h15' ngày 14/5/2019, Trần Ngọc L nói với chị H là mượn xe máy đi mua đá lạnh về uống nước nhưng sau đó L một mình điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Vision, màu xanh BKS: 38K1-28499 của chị H đi lên Ngã ba thuộc xã S lấy túi nilon chứa số ma túy đã dấu trước đó. Lấy ma túy xong, L bỏ túi nilon chứa số ma túy vào trong hộp thuốc lá HONGHA đã chuẩn bị từ trước rồi bỏ hộp thuốc lá và cất vào túi áo trước ngực bên trái và điều khiển xe máy đến quán tạp hóa của

ông Trần Đức T (sinh năm 1955) ở Thôn M, xã S, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh, lúc này khoảng 13h30' cùng ngày. Khi đến quán tạp hóa L gặp hai thanh niên, hai người này hỏi L “*Có ma túy không, cho xin ít chơi*”, L đồng ý rồi gửi xe tại quán tạp hóa sau đó cùng hai thanh niên này xuống vườn Tràm cách quán tạp hóa khoảng 200m để sử dụng ma túy. Cả ba người sử dụng hết 01 viên nén màu hồng là Methamphetamine, sử dụng xong L đi lên quán tạp hóa lấy xe để về còn hai thanh niên đi đâu L không biết. Vào lúc 13h40' cùng ngày, khi L đang đứng tại quán tạp hóa để lấy xe máy đi về thì bị lực lượng Công an huyện Kỳ Anh kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang Trần Ngọc L đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

- *Về các vấn đề khác của vụ án:*

Tại Bản kết luận giám định số 97/GĐMT-PC09, ngày 15/5/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh, kết luận: Viên nén màu hồng chứa trong 01 ống nhựa màu vàng kích thước (2.2x0.9) cm, ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, là Methamphetamine có khối lượng: 0,1057 gam; 04 gói bạc bên trong chứa chất bột màu trắng, thu giữ trên người Trần Ngọc L gửi giám định là Heroine, có khối lượng 0,2015 gam.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II.C, SST 323, Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Heroine là chất ma túy nằm trong danh mục I, SST 09, Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng.

Tại bản Cáo trạng số 32/CT- VKSKA ngày 23 tháng 8 năm 2019, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Anh đã truy tố bị cáo Trần Ngọc L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt Trần Ngọc L từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 14/5/2019

- Áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì thư bên trong có chứa 0,1439 gam ma túy dạng Heroine; 04 điều thuốc lá; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu HONGHA.

- Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 -12- 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo buộc Trần Ngọc L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận với quan điểm của Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: *Bị cáo mong hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có điều kiện trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.*

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan CSĐT Công an huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Anh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Chứng cứ: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, kết luận giám định, lời khai người có quyền, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào lúc 13h40' ngày 14/5/2019, tại quán tạp hóa nhà ông Trần Đức T thuộc Thôn M, xã S, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh lực lượng Công an huyện Kỳ Anh bắt quả tang Trần Ngọc L đang có hành vi tàng trữ 0,1057 gam Methamphetamine và 0,2015 gam Heroine. Quá trình điều tra Trần Ngọc L khai nhận số ma túy trên là do L mua từ một người không quen biết về với mục đích để sử dụng.

Hành vi của Trần Ngọc L đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Trong vụ án này bị cáo Trần Ngọc L thực hiện tội phạm một mình, không có đồng phạm giúp sức

[3]. Tích chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Trần Ngọc L đã có hai tiền án về hành vi mua bán trái phép chất ma túy và tàng trữ trái phép chất ma túy. Sau khi thi hành xong án phạt tù, Trần Ngọc L không tu chí làm ăn mà tiếp tục phạm tội, phạm tội lần này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng định khung là tái phạm nguy hiểm được quy định tại điểm o khoản 2 Điều 294 Bộ luật Hình sự. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự quy định tại khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, gia đình bị cáo là hộ cận nghèo, bị cáo có một thời gian tham gia Quân đội nhân dân Việt Nam, hơn nữa bố bị cáo là người có công với cách mạng, được Đảng và Nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhất, tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng để xem xét khi quyết định hình phạt cho bị cáo, nhưng dù xem xét đến đâu thì cũng cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 500.000.000đ, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm*”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, là hộ cận nghèo, không có thu nhập lại nghiện ma túy, điều kiện kinh tế khó khăn, lại là đối tượng nghiện ma túy. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4].

Trong vụ án này Trần Ngọc L khai nhận ngày 12/5/2019, khi đến thị xã B, tỉnh Quảng Bình L liên hệ với hai người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch để mua ma túy và đến ngày 14/5/2019, L ra khu vực vườn tràm thuộc Thôn M, xã S, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh cùng với 02 đối tượng nam thanh niên không rõ nhân thân, lai lịch cùng sử dụng ma túy, do vậy không có căn cứ xác minh, làm rõ để xử lý;

Đối với chị Nguyễn Thị H là người cho Trần Ngọc L mượn xe, quá trình cho mượn xe Hạnh không biết L mượn xe để đi lấy ma túy về nên không đủ căn cứ để xử lý.

[5]. Vật chứng vụ án: Trong quá trình điều tra cơ quan CSĐT Công an huyện Kỳ Anh tỉnh Hà Tĩnh thu giữ và trả lại cho chủ sở hữu một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Hon da Vision, màu xanh, biển kiểm soát: 38K1- 28499.

Hiện nay còn lại các vật chứng sau:

- 01 phong bì thư bên trong có chứa 0,1439 gam ma túy dạng Heroine (Khối lượng còn lại sau khi đã lấy 0,0576 gam để giám định); 04 điều thuốc lá; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu HONGHA; Viên nén màu hồng là Methamphetamine có khối lượng: 0,1057 gam, (Đã lấy mẫu giám định hết, không hoàn lại).

Hội đồng xét xử xét thấy 01 phong bì thư bên trong có chứa 0,1439 gam ma túy dạng Heroine (Khối lượng còn lại sau khi đã lấy 0,0576 gam để giám định); Viên nén màu hồng là Methamphetamine có khối lượng: 0,1057 gam, (Đã lấy mẫu giám định hết, không hoàn lại) là hàng cấm tàng trữ, lưu hành, còn số vật chứng còn lại là công cụ, phương tiện phạm tội của bị cáo và hiện không có giá trị, vì vậy cần tịch thu tiêu huỷ các vật chứng nói trên theo quy định tại điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

[6]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điểm a, b Khoản 1 Điều 47, Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 -12- 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo;

Điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo: Trần Ngọc L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt Trần Ngọc L 05 (Năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 14/5/2019.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì thư bên trong có chứa 0,1439 gam ma túy dạng Heroine; 04 điều thuốc lá; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu HONGHA.

Về án phí: Xử buộc Trần Ngọc L phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Phòng GDKT
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh
- Phòng PC10
- Sở Tư pháp
- Trại tạm giam
- CA huyện Kỳ Anh
- VKSND huyện Kỳ Anh
- THA dân sự
- THA hình sự
- Những người TGTT
- Lưu hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Đặng Xuân Hoàng

